

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 30-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH,
TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Thúy Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thạch.

2. Ông Võ Xuân Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Công Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Thảo V**, sinh năm 2001, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: nhà số 12, tổ 29, ấp L, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ V; chồng: Nguyễn Chí H, con: có 01 người; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo V là đối tượng sử dụng ma túy. Vào ngày 12/12/2022, bị cáo V đến khu vực đường Hóc Trâm, thuộc ấp A, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh gặp và mua của Phan Văn N, sinh năm 1998, ngụ tổ 18 ấp A, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh

01 (một) bìch ma túy với giá 600.000 đồng, đem về nhà lấy ra một ít sử dụng, số ma túy còn lại được bị cáo V cất trong túi giấy màu vàng để trong tủ quần áo trong phòng ngủ của bị cáo.

Ngày 16/12/2022, bị cáo V đến khu vực khu phố H, phường T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh gặp người bạn tên N (không rõ nhân thân, địa chỉ) nhận 02 (hai) bìch ma túy của N nhờ giữ dùm, đem về cất giấu chung với bìch ma túy đã mua trước đó.

Lúc 14 giờ 45 phút, ngày 22/12/2022, Công an xã T, thị xã H tiến hành kiểm tra nhà của bị cáo V tại số 12, tổ 29, ấp L, xã T, thị xã H thì phát hiện thu giữ trong tủ quần áo tại phòng ngủ của bị cáo V có 03 (ba) bìch nylon loại bóp dính miệng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M1, M2 và một số vật chứng khác có liên quan.

Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng có bị cáo V và Huỳnh Thị Thanh T, sinh ngày 11/7/2005, ngụ ấp G, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Kết quả test nhanh xác định bị cáo V và T đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. T sử dụng ma túy trước đó, ngày 22/12/2022 T không sử dụng ma túy cùng với bị cáo V.

Tại Kết luận giám định số 1730/KL-KTHS, ngày 27/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bìch nylon loại bóp dính miệng (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1919 gam.

- Mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) bìch nylon loại bóp dính miệng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 4,0500 gam.

Tại Cáo trạng số: 32/CT-VKSHT ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Thị Thảo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thị Thảo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Thảo V mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo V phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, tang vật vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 14 giờ 45 phút, ngày 22/12/2022, tại nhà số 12, tổ 29, ấp L, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh, lực lượng công an kiểm tra phát hiện bị cáo V cất giấu 03 (ba) bịch nylon chứa chất tinh thể màu trắng trong túi giấy màu vàng để trong tủ quần áo trong phòng ngủ của bị cáo nên thu giữ, qua giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,2419 gam. Bị cáo V khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy, cất giấu ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích khác. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “*Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, việc sử dụng chất ma túy là nguy hiểm cho bản thân và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác; bị cáo ý thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội không có tính chất vụ lợi, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định và những vật dụng dùng để sử dụng ma túy của bị cáo.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo V là Phan Văn N, hiện đang bị xử lý trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” khác.

Đối với người tên N, hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo và T, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Trường Tây xử phạt hành chính là đúng quy định.

[8] Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thảo V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thảo V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) gói niêm phong ghi vụ số: 1730/KL-KTHS (Gói 1) và 1730/KL-KTHS (Gói 2), có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý Nguyễn Thị

Thùy Linh và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; Khối lượng sau giám định M1: 0,1646 gam (không phải một sáu bốn sáu gam) và M2: 3,9020 gam (ba phải chín không hai không gam).

- 01 (một) bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống nhựa màu trắng và 01 (một) ống thủy tinh, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bật lửa bằng kim loại màu xám, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cân tiểu ly, màu bạc (cân điện tử), đã qua sử dụng.

- 02 (hai) ống hút nhựa màu trắng, chưa qua sử dụng.

- 01 (một) túi giấy màu vàng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thị Thảo V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo V được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hồng Thúy Liễu